ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1630 /QĐ-UBND	*Huế, ngày 25 tháng 5 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Thủy sản và Kiểm ngư và phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia; Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 1763/QĐ-BNNMT ngày 15 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực thủy sản và kiểm ngư thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 3665/TTr-SNNMT ngày 21 tháng 5 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục 01 thủ tục hành chính (TTHC) được sửa đổi, bổ sung và phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình điện tử thủ tục hành chính lĩnh vực Thủy sản và Kiểm ngư thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường. *(Chi tiết Phụ lục I, II đính kèm)*

Điều 2. Căn cứ vào Điều 1 của Quyết định này, giao trách nhiệm cho các cơ quan, đơn vị thực hiện các công việc sau:

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường cập nhật Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC theo đúng quy định; Hoàn thành việc cấu hình TTHC liên quan đến phần việc của mình trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC sau khi Quyết định này có hiệu lực thi hành..

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm niêm yết, công khai và triển khai giải quyết TTHC liên quan theo hướng dẫn được Bộ Nông nghiệp và Môi trường công khai trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường; Chủ tịch UBND các xã, phường; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Cục KSTTHC (Bộ Tư pháp);
- CT và các PCT UBND thành phố;
- Các PCVP UBND thành phố;
- Cổng TTĐT, TT PVHCC thành phố;
- Lưu: VT, KSTT.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hoàng Hải Minh

Phụ lục I

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LĨNH VỰC THỦY SẢN VÀ KIỂM NGƯ THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

(Kèm theo Quyết định số: 1630/QĐ-UBND ngày 25 tháng 5 năm 2026 của Chủ tịch UBND thành phố Huế)

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Cách thức và địa điểm nộp hồ sơ	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện	Chi chú
1	1.014834	Cấp, cấp lại Giấy xác nhận nuôi trồng thủy sản lồng bè, đối tượng thủy sản nuôi chủ lực (hoạt động trên nội địa thuộc phạm vi quản lý từ 02 tỉnh, thành phố trở lên và cơ sở nuôi trồng thủy sản lồng bè thuộc thẩm quyền giao khu vực biển của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường)	- *Đối với trường hợp cấp Giấy xác nhận là 08 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ;* -Trường hợp cấp lại Giấy xác nhận là 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.	- Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)	Không quy định	- Khoản 5 Điều 38 Luật Thủy sản số 18/2017/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 31/2024/QH15, Luật số 43/2024/QH15, Luật số 146/2025/QH15; - Điều 21 Nghị định số 41/2026/NĐ-CP ngày 25/01/226 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản. - *Mục B Phụ lục I Nghị quyết số 17/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của*	- *Cơ quan có thẩm quyền quyết định Chủ tịch UBND cấp tỉnh* - *Cơ quan thực hiện: Sở Nông nghiệp và Môi trường*	Phân cấp

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Cách thức và địa điểm nộp hồ sơ	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện	Chi chú
						Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính và cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.		

Ghi chú:

- Phần chữ in nghiêng là nội dung được sửa đổi, bổ sung

- TTHC trên được thực hiện tiếp nhận và trả kết quả không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi thành phố

- Nội dung chi tiết của các TTHC đã được Bộ Nông nghiệp và Môi trường công khai trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)

Phụ lục II

QUY TRÌNH NỘI BỘ, QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC THỦY SẢN VÀ KIỂM NGƯ THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

(Kèm theo Quyết định số: 1630/QĐ-UBND ngày 25 tháng 5 năm 2026 của Chủ tịch UBND thành phố Huế)

Tên TTHC: Cấp, cấp lại Giấy xác nhận nuôi trồng thủy sản lồng bè, đối tượng thủy sản nuôi chủ lực (hoạt động trên nội địa thuộc phạm vi quản lý từ 02 tỉnh, thành phố trở lên và cơ sở nuôi trồng thủy sản lồng bè thuộc thẩm quyền giao khu vực biển của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường) (1.014834)

1. Trường hợp cấp Giấy xác nhận

- Thời hạn giải quyết: 8 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, trong đó: Sở Nông nghiệp và Môi trường 6,5 ngày làm việc và UBND thành phố 1,5 ngày làm việc
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	**Quy trình tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả các cấp**		**04**
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích.	- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC thành phố (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến); - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho Chi cục Thủy sản thuộc Sở	04

		Nông nghiệp và Môi trường (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	
II	**Quy trình tại Sở Nông nghiệp và Môi trường**		**48**
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Nghiệp vụ Thủy sản - Chi cục Thủy sản	Nhận hồ sơ (*điện tử*) kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ và phân công giải quyết	04
Bước 3	Chuyên viên Phòng Nghiệp vụ Thủy sản- Chi cục Thủy sản	- Tổ chức thẩm định hồ sơ: căn cứ quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án về phát triển nuôi trồng thủy sản tại địa phương đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt. - Xin ý kiến của địa phương còn lại đối với cơ sở NTTS lồng, bè thuộc phạm vi quản lý từ 02 tỉnh, thành phố trở lên và cơ sở NTTS thuộc thẩm quyền giao khu vực biển của BNNMT - Tham mưu dự thảo Giấy xác nhận trình lãnh đạo phòng nghiệp vụ Thủy sản xem xét	32
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Nghiệp vụ Thủy sản- Chi cục Thủy sản	- Kiểm tra, xem xét lại hồ sơ, xác nhận dự thảo kết quả TTHC - Chuyển hồ sơ đến cho Lãnh đạo Chi cục xem xét.	02
Bước 5	Lãnh đạo Chi cục Thủy sản	- Xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết TTHC - Ký nháy văn bản trình kết quả thẩm định, tham mưu Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường ký trình UBND thành phố phê duyệt kết quả TTHC.	04
Bước 6	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	Xem xét, ký Tờ trình và dự thảo Giấy xác nhận để trình UBND thành phố phê duyệt	04
Bước 7	Bộ phận văn thư của Sở Nông nghiệp và Môi trường	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ (gồm bản điện tử và bản giấy) liên thông lên UBND thành phố.	02
III	**Quy trình tại UBND thành phố**		**12**
Bước 8	Văn phòng UBND thành phố	- Kiểm tra, xem xét xử lý hồ sơ TTHC - Trình Lãnh đạo VP UBND thành phố ký phê duyệt, trình lãnh đạo UBND thành phố ký phê duyệt kết quả. - Chuyển văn thư vào sổ, chuyển trả hồ sơ và kết quả cho Sở Nông nghiệp và Môi trường/ công chức, viên chức tại trung tâm phục vụ	12

		HCC để trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	
IV	**Quy trình tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả các cấp**		
Bước 9	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (Bộ phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ đầu vào)/Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích (Bộ phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ đầu vào)	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân và thu phí, lệ phí *(nếu có)*	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			**64**

2. Trường hợp cấp lại Giấy xác nhận

- Thời hạn giải quyết: 5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, trong đó: Sở Nông nghiệp và Môi trường: 4 ngày làm việc và UBND thành phố: 1 ngày làm việc

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	**Đơn vị/người thực hiện**	**Nội dung công việc**	**Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)**
I	**Quy trình tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả các cấp**		**02**
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Doanh nghiệp cung ứng	- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân	02

	dịch vụ bưu chính công ích.	theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC thành phố (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến); - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho Chi cục Thủy sản thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	
II	**Quy trình tại Sở Nông nghiệp và Môi trường**		**30**
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Nghiệp vụ Thủy sản - Chi cục Thủy sản	Nhận hồ sơ (*điện tử*) kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ và phân công giải quyết	02
Bước 3	Chuyên viên Phòng Nghiệp vụ Thủy sản - Chi cục Thủy sản	- Tổ chức thẩm định hồ sơ: căn cứ quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án về phát triển nuôi trồng thủy sản tại địa phương đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt. - Tham mưu dự thảo Giấy xác nhận cấp lại trình lãnh đạo phòng nghiệp vụ Thủy sản xem xét	20
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Nghiệp vụ Thủy sản - Chi cục Thủy sản	- Kiểm tra, xem xét hồ sơ, xác nhận dự thảo kết quả TTHC - Chuyển hồ sơ đến cho Lãnh đạo Chi cục xem xét.	02
Bước 5	Lãnh đạo Chi cục Thủy sản	- Xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết TTHC - Ký nháy văn bản trình kết quả thẩm định, tham mưu Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường ký trình UBND thành phố phê duyệt kết quả TTHC.	02
Bước 6	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	Xem xét, ký Tờ trình và dự thảo Giấy xác nhận để trình UBND thành phố phê duyệt	02
Bước 7	Bộ phận văn thư của Sở Nông nghiệp và Môi trường	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ (gồm bản điện tử và bản giấy) liên thông lên UBND thành phố.	02
III	**Quy trình tại UBND thành phố**		**8**
Bước 8	Văn phòng UBND thành phố	- Kiểm tra, xem xét xử lý hồ sơ TTHC - Trình Lãnh đạo VP UBND thành phố ký phê duyệt, trình lãnh đạo UBND thành phố ký phê duyệt kết quả.	8

		- Chuyển văn thư vào sổ, chuyển trả hồ sơ và kết quả cho Sở Nông nghiệp và Môi trường/công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ HCC để trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	
IV	**Quy trình tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả các cấp**		
Bước 9	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (Bộ phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ đầu vào)/Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích (Bộ phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ đầu vào)	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân và thu phí, lệ phí *(nếu có)*	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			**40**